

Breakout

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 2.5%, đóng cửa tại 1,226 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VIC (+4.3%), HPG (+3.6%), VPB (+2.8%), VNM (+2.6%), và TCB (+1.5%) đều đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua chiếm ưu thế. Giá trị mua ròng ở mức 90 tỷ đồng. Cụ thể, VNM, CTG, và GAS chịu áp lực bán cao nhất trong VIC, HPG, và STB thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Tiếp tục kiểm định vùng đỉnh cũ

VN30F2104 xác nhận breakout tin cậy tại vùng đỉnh cũ, sự tiếp tục của xu hướng tăng được xác nhận. Cụ thể, hệ thống tín hiệu hai đường MA đã xác nhận cho xu hướng tăng. Vùng 1,200 điểm sẽ trở thành vùng hỗ trợ quan trọng. Ở chiều ngược lại, vùng kháng cự kế tiếp là vùng 1,250 điểm. Xu hướng tăng đã trở lại, mọi nhịp điều chỉnh ngắn hạn và trong phiên đều được khuyến nghị mua.

Chiến lược đầu tư

Vị thế mua quanh vùng 1,182.6 điểm nên được tiếp tục nắm giữ, mở thêm vị thế mua mới khi hợp đồng này kiểm định lại vùng 1,200 điểm và dừng lỗ khi ngưỡng 1,190 điểm bị phá vỡ (xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng này (Đồ thị giờ)).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,226.2	2.5					
VN30F2104	1,235.5	3.7	158,449	30,001	1,177	15/04/21	14
VN30F2105	1,233.0	3.5	484	526	1,178	20/05/21	49
VN30F2106	1,230.0	2.9	169	402	1,178	17/06/21	77
VN30F2109	1,230.0	3.3	156	289	1,179	16/09/21	168

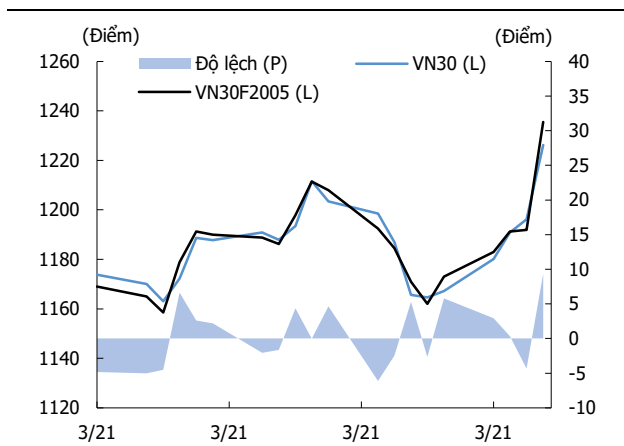
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

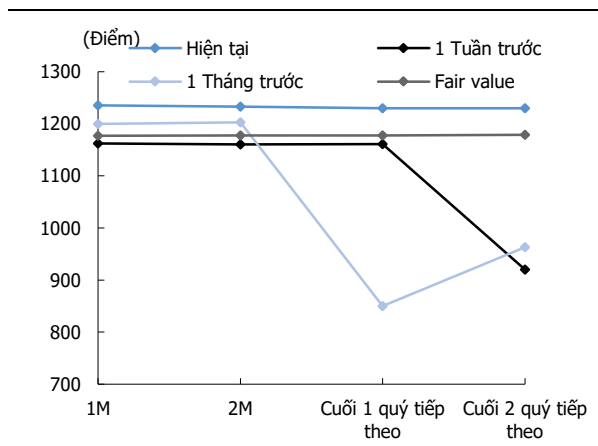
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

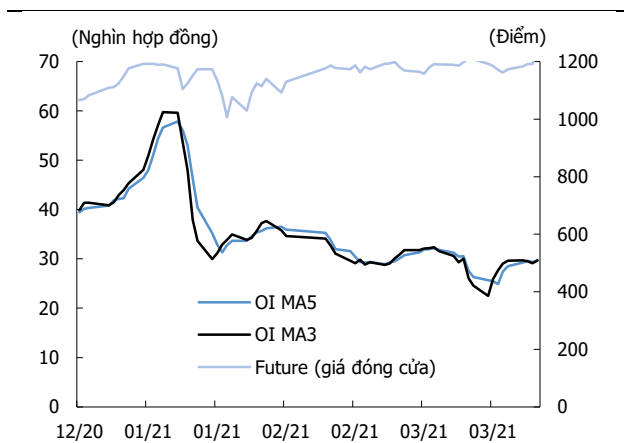
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

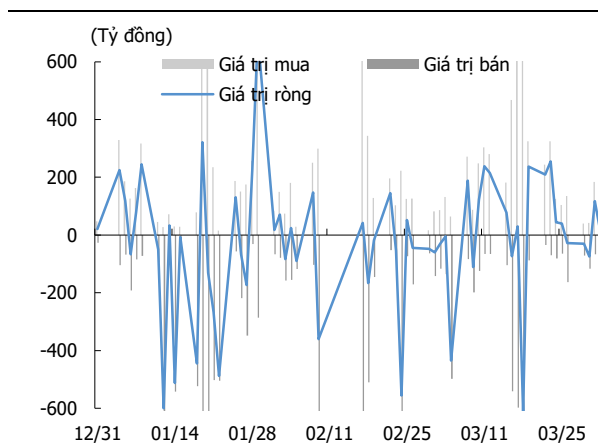
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	176,768	0.71	43,950	2.3	25.3	2.31	2,182	17.1	50,600	30,800
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	45,207	0.46	60,900	2.2	29.2	2.26	902	27.6	71,200	36,900
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	152,846	2.31	41,050	2.2	11.2	1.80	10,901	27.3	41,750	17,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	62,477	5.05	79,700	2.6	17.6	3.97	2,503	49.0	81,500	35,478
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	173,404	0.88	90,600	1.0	22.1	3.58	1,015	2.9	96,000	54,700
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	42,713	3.02	26,800	1.5	10.0	1.86	4,790	16.8	28,000	10,818
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	160,694	8.92	48,500	3.6	11.9	2.72	21,507	30.2	48,500	13,875
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	17,323	1.14	31,000	1.8	15.2	2.13	1,522	34.9	35,800	17,143
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	81,724	4.95	29,200	3.7	9.8	1.71	18,571	23.1	29,350	11,502
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	108,423	3.83	92,300	(0.2)	87.6	6.80	1,759	32.1	98,200	48,800
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	62,600	4.11	134,300	3.5	15.5	3.93	1,137	49.0	139,900	58,400
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	81,066	3.08	81,800	1.6	20.6	3.15	3,256	6.3	83,500	50,229
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	27,542	1.11	63,200	1.9	23.5	5.40	3,879	2.3	63,500	18,421
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	70,027	0.76	56,300	2.2	77.9	3.24	1,909	16.4	59,600	36,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	19,440	1.67	85,500	1.2	18.9	3.71	550	49.0	87,500	45,100
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	31,967	0.65	13,650	3.4	14.6	1.13	14,078	3.7	15,200	7,000
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,658	0.76	53,900	2.5	8.1	1.45	829	49.0	59,600	27,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	14,133	0.57	22,900	2.2	24.2	1.82	4,475	8.0	25,300	12,350
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	21,927	1.23	33,950	6.9	16.2	2.07	12,363	41.5	37,250	10,000
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	38,959	3.74	21,600	0.7	14.5	1.35	29,446	9.1	21,900	7,200
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	143,701	9.43	41,000	1.5	11.6	1.94	14,774	22.5	42,150	14,350
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	9,080	0.52	24,250	5.9	9.4	1.74	6,875	5.1	27,400	16,250
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	28,886	1.75	28,000	0.5	8.0	1.73	3,690	30.0	31,000	13,055
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	359,390	3.99	96,900	2.2	19.5	3.64	1,259	23.5	108,500	61,500
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	325,662	4.69	99,000	1.7	11.9	3.80	2,658	22.2	106,400	53,200
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	416,039	8.40	123,000	4.3	72.8	5.06	1,517	14.3	124,400	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	69,409	3.50	132,500	2.2	30.1	4.63	641	19.1	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	211,085	8.47	101,000	2.6	21.2	6.74	3,037	56.1	117,200	75,833
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	112,673	8.53	45,900	2.8	10.7	2.13	5,722	23.4	46,100	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	76,918	1.77	33,850	3.5	32.3	2.63	6,051	30.6	38,300	18,100

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.